

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 10-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Ngọc Dung.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 200/2021/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Quốc S, sinh năm 1984 tại tỉnh Ninh Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6, khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần X, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn Thị A (chết); có vợ Trần Thị Thanh H, sinh năm: 1987 và 02 con, lớn nhất sinh năm: 2011 và nhỏ nhất 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 06-11-2021, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm: 2003 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người làm chứng: Anh Trần Quang T1, sinh năm: 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc S, hiện không có nơi cư trú nhất định là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 05-11-2021, Trần Quốc S đi bộ đến Ụ tàu “Minh Tiến” thuộc ấp Phước Tân, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để xin việc làm. Trong lúc chờ chủ tàu đến, Trần Quốc S nằm trên võng được treo ở khu vực để xe tại ụ tàu nên thấy anh Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, màu đen – xám, biển kiểm soát 76F2-34xx đến dựng trong nhà xe để đi làm việc. Lúc này, Trần Quốc S nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nên đến gần quan sát thấy trên ổ khóa còn gắn chìa khóa nên ngồi lên xe lùi ra khỏi nhà xe rồi nổ máy chạy đi tìm chỗ bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi chiếm đoạt được xe, Trần Quốc S đi vòng từ xã Phước Tỉnh đến thị trấn Long Hải nhưng do tiệm thu mua xe cũ nói chỉ mua được với giá dưới 2.000.000đ nên không bán. Sau đó, Trần Quốc S chạy xe đến khu vực cảng “Hùng Linh” thuộc ấp Lò Vôi, xã Phước Hưng, huyện Long Điền dựng xe trên bờ đi xuống chiếc ghe không có ai quản lý nằm ngủ.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh T phát hiện mất xe nên đến Công an xã Phước Tỉnh trình báo vụ việc và nhờ bạn bè đi tìm dùm. Anh Trần Quang T1 trong lúc làm việc nhìn thấy chiếc xe mô tô có đặc điểm giống như xe của anh T miêu tả chạy ngang nên rủ bạn cùng đi tìm. Đến khoảng 18 giờ, khi đi vào khu vực cảng “Hùng Linh” anh T1 và bạn phát hiện Trần Quốc S cùng chiếc xe nên gọi anh T đến bắt giữ và trình báo cơ quan công an. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Quốc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 76F2-34xx và 01 USB chứa dữ liệu điện tử ghi lại hình ảnh Trần Quốc S thực hiện hành vi phạm tội ngày 05-11-2021.

Tại Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 15-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Long Điền kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S, màu đen – xám, biển kiểm soát 76F2-3481, đã qua sử dụng trị giá 5.700.000đ

Xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 76F2-34xx, quá trình điều tra xác định do chị Nguyễn Thị Hồng N là chị gái của anh T đứng tên đăng ký và chị N đã giao cho anh T sử dụng làm phương tiện đi lại nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 USB chứa dữ liệu điện tử ghi lại hình ảnh Trần Quốc S thực hiện hành vi phạm tội đang lưu theo hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản anh T không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSLĐ ngày 28-12-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Quốc S về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc S phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu điện tử ghi lại hình ảnh Trần Quốc S thực hiện hành vi phạm tội.

Trách nhiệm dân sự: Anh T không yêu cầu gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để sớm được trở về với gia đình lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 05-11-2021, Trần Quốc S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave S, màu xám – đen, biển kiểm soát 76F2-34xx trị giá 5.700.000đ của anh Nguyễn Thành T đang để tại nhà xe của Ụ tàu “Minh Tiến” thuộc ấp Phước Tân, xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng lười lao động mà muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những nhận định và phân tích nêu trên, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản anh T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Xử lý vật chứng: Đôi 01 USB chứa dữ liệu điện tử ghi lại hình ảnh Đình Quốc S thực hiện hành vi phạm tội nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc S, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Quốc S 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06-11-2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 107 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu điện tử ghi lại hình ảnh Trần Quốc S thực hiện hành vi phạm tội ngày 05-11-2021.

3. Án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Quốc S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHA dân sự huyện Long Điền;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Võ Hoàng Đức